

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẠC  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/DS-ST

Ngày: 28- 6- 2019

“V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Minh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Tạ Văn Chinh

2/ Ông Đỗ Hồng Phúc

*Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Văn Tiệp- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên (vắng mặt).

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 01 năm 2019 “V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT (gọi tắt là Ngân hàng); địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đường B, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lô Bằng G - Chủ tịch Hội đồng thành viên của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Phạm Thị Mỹ H - Trưởng nhóm tổ tụng - Phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Công ty TNHH một thành viên Ngân hàng Thương mại cổ phần VT (Văn bản ủy quyền số: 80/UQ-VH.18 ngày 13/06/2018 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty tài chính TNHH một thành viên- Ngân hàng VT).

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Chị Lê Thị A, sinh năm 1990

Là nhân viên Văn phòng luật sư Vĩnh Phú thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc, theo văn bản ủy quyền ngày 30/11/2018.

Địa chỉ: Đường Lương V, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc ( có mặt).

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã TN, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện Tòa án nhận được ngày 27/12/2018 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/7/2015, giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT (gọi tắt là Ngân hàng) với anh Nguyễn Xuân C ký kết Hợp đồng tín dụng số: 20150720- 129017-0001, với nội dung: Ngân hàng cho anh Nguyễn Xuân C vay số tiền 30.595.000đ; lãi suất thỏa thuận là 2.92%/ tháng; thời hạn vay 36 tháng; mục đích vay tiêu dùng. Ngân hàng đã giải ngân cho anh Nguyễn Xuân C vay số tiền như đã thỏa thuận. Anh Nguyễn Xuân C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền cả gốc và lãi là 49.824.000đ trong vòng 36 tháng. Cụ thể, mỗi tháng trả 1.384.000đ, thanh toán vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu tính từ ngày 20/8/2015.

Thực hiện thỏa thuận, anh Nguyễn Xuân C đã thanh toán cho Ngân hàng 05 lần với tổng số tiền là: 6.936.000đ (trong đó tiền gốc là: 2.605.867đ, lãi là: 4.330.133đ). Kể từ ngày 30/01/2016 anh C không thanh toán bất kỳ khoản gốc, lãi nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu trả nợ. Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Xuân C trả toàn bộ số tiền gốc và lãi tính từ ngày 30/01/2016 đến ngày 20/7/2018 là: 42.888.000đ (trong đó nợ gốc: 27.989.133đ, tiền lãi là: 14.898.867đ). Ngoài ra, Ngân hàng không yêu cầu anh C phải trả lãi phát sinh kể từ ngày hết hạn hợp đồng (ngày 20/7/2018).

Bị đơn anh Nguyễn Xuân C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không lấy được lời khai.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Do vị đại diện Viện kiểm sát vắng mặt nên không có ý kiến đề nghị gì.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp Hợp đồng tín dụng, mục đích vay tiêu dùng giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT với anh Nguyễn Xuân C theo Hợp đồng tín dụng số: 20150720- 129017-0001 ngày 13/7/2015. Quá trình thực hiện Hợp đồng, anh C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Ngân hàng có đơn khởi kiện nên xác định đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc. Trong vụ án này, anh Nguyễn Xuân C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do và kiểm sát viên được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phân công có nhiệm vụ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, theo quy định của pháp luật Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung mà không hoãn phiên tòa.

[2]. Xét về yêu cầu của nguyên đơn:

Hội đồng xét xử xác định, Hợp đồng tín dụng số: 20150720- 129017-0001 ngày 13/7/2015 ký kết giữa Ngân hàng với anh Nguyễn Xuân C trên cơ sở tự

nguyện thỏa thuận, không trái đạo đức xã hội, không bị pháp luật cấm. Do vậy, có căn cứ khẳng định anh Nguyễn Xuân C còn nợ ngân hàng tính từ ngày 30/01/2016 đến ngày 20/7/2018 là 42.888.000đ (trong đó nợ gốc là: 27.989.133đ; tiền lãi là: 14.898.867đ). Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Xuân C trả toàn bộ nợ gốc và lãi như trên. Xét thấy, quá trình sử dụng vốn vay anh Nguyễn Xuân C đã vi phạm thỏa thuận giữa các bên, anh C chỉ trả được tổng số tiền cả gốc và lãi là 6.936.000đ (trong đó tiền gốc là: 2.605.867đ, lãi là: 4.330.133đ), sau đó không trả thêm bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào, mặc dù Ngân hàng đã đôn đốc trả nợ nhiều lần. Do vậy, Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Xuân C phải trả toàn bộ tiền gốc, tiền lãi 42.888.000đ tính đến ngày 20/7/2018 là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra, Ngân hàng không yêu cầu gì khác.

[3]. Về án phí: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT không phải chịu án phí và được trả lại 1.070.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0000629 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Anh Nguyễn Xuân C phải trả Ngân hàng 42.888.000đ nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là  $42.888.000đ \times 5\% = 2.144.000đ$  (tính tròn).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463,465,466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên Xử:**

1/ Buộc anh Nguyễn Xuân C phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT 42.888.000đ (trong đó nợ gốc là: 27.989.133đ; tiền lãi là: 14.898.867đ).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT cho đến khi thi hành án xong khoản tiền 42.888.000đ, hàng tháng anh Nguyễn Xuân C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.”

2/ Về án phí: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng VT không phải chịu án phí và được trả lại 1.070.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0000629 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Anh Nguyễn Xuân C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.144.000đ (tính tròn).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

“ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

***Nơi nhận:***

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự ( Đề thi hành);
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Minh Tuấn**